TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỦ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 231/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Túy Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Văn Bé
2. Bà Võ Thị Thu Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Hưng Đ, sinh năm 1983, sinh tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp R M, xã TCC, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị S (chết); có vợ: Trần Thị Kim X, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2.1. Bị hại:

2.1.1. Bà Đặng Thị Thanh V, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số 66/50/4 TVQ, phường 10, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1.2. Cháu Phạm Ngọc Minh T, sinh năm 2004 (chết)

Người đại diện hợp pháp của cháu T gồm có:

Cha là ông Phạm Chà B, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Mẹ là bà Đặng Thị Thanh V, sinh năm 1963 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 66/50/4 TVQ, phường 10, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn C, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp RM, xã TCC, huyện TH, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Người bào chữa cho bị cáo:

2.3.1. Luật sư: Ông Nguyễn Minh Cảnh – Công tác tại Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Duy Nguyễn– Thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2.3.2. Luật sư: Ông Đỗ Đình Nam – Công tác tại Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên Duy Nguyễn– Thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Cùng địa chỉ liên lạc: Số 172 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 26/02/2018, Trần Hưng Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-052.18 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Rành, theo hướng từ tỉnh lộ 15 đến tỉnh lộ 7, khi đến khu vực thuộc ấp Phú Thuận, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi đã va chạm với xe mô tô biển số 59P1-082.28 do bà Đặng Thị Thanh V (sinh năm 1963) điều khiển, lưu thông phía trước cùng chiều, phía sau xe chở con ruột là cháu Phạm Ngọc Minh T, sinh năm 2004. Sau tai nạn, cháu T bị 02 bánh xe tải cán qua người, chết trên đường đi cấp cứu. Bà V bị thương nặng chuyển đến bệnh viện 115 để cấp cứu.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 258, ngày 27/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Cháu Phạm Ngọc Minh T chết do đa chấn thương.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 396 ngày 01/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bà Đặng Thị Thanh V có tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 51%.

Theo kết luận giám định số 1092 ngày 27/3/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C54B), kết luận:

" Các dấu vết bên phải xe ô tô biển số 66C-052.18 (trượt bám chất màu đen ngoài mặt ốp phía trên bên phải cản trước; trượt xước mất sơn màu trắng mặt trước cạnh phía trước bên phải thùng xe) có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết phía trước bên trái xe mô tô biển số 59P1-082.28 (trượt xước mặt ngoài cạnh ốp gương chiếu hậu; trượt xước bám chất màu trắng đầu tay cầm lái) có chiều từ sau về trước."

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc ô tô biển số 66C-052.18 bị trầy xước, đã trả lại chủ sỡ hữu ông Trần Văn Cò.
- 01 chiếc xe mô tô biển số 59P1-082.28 bị trầy xước đã trả lại chủ sở hữu bà Đặng Thị Thanh V.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Hưng Đ và chủ xe đã hỗ trợ gia đình bà Đặng Thị Thanh V số tiền 30.000.000đ. Bà V yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 170.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 105/CT-VKS.CC ngày 03/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị can Trần Hưng Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của bị cáo, đánh giá tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Hưng Đ với mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc ô tô biển số 66C-052.18 bị trầy xước, đã trả lại chủ sỡ hữu ông Trần Văn C nên không đề nghị xem xét.
- 01 chiếc xe mô tô biển số 59P1-082.28 bị trầy xước đã trả lại chủ sở hữu bà Đặng Thị Thanh V nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Hưng Đ đã bồi thường cho bà V 170.000.000đ nên không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo là luật sư Nguyễn Minh Cảnh, luật sư Đỗ Đình Nam thống nhất với tội danh mà đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố. Tuy nhiên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ ngoài điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Bị cáo đã tự nguyện sữa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bà V có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, nuôi cha già, vợ bị cáo mới sinh con nhỏ. Bị cáo đã tích cực hỗ trợ nạn nhân sau khi xảy ra tai nạn theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ, trongđó có 02 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 xử dưới khung hình phạt với mức án 01 năm và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư Cảnh thống nhất như đề nghị của luật sư Nam và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 59 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét miễm trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đ do bị hại có đơn xin miễn trách nhiễm hình sự đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hưng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 26/02/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-052.18 lưu thông trên đường Nguyễn Thị Rành, theo hướng từ tỉnh lộ 15 đến tỉnh lộ 7, khi đến khu vực thuộc ấp Phú Thuận, xã Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59P1-082.28 do chị Đặng Thị Thanh V điều khiển, lưu thông phía trước cùng chiều, phía sau xe chở con ruột là cháu Phạm Ngọc Minh T, sinh năm 2004. Sau tai nạn, cháu T bị 02 bánh xe tải cán qua người, chết trên đường đi cấp cứu. Bà V bị thương nặng chuyển đến bệnh viện 115 để cấp cứu. Sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[4] Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 258 ngày 27/3/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Cháu Phạm Ngọc Minh T chết do đa chấn thương.

Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 396 ngày 01/6/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bà Đặng Thị Thanh V có tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 51%.

Theo kết luận giám định số 1092 ngày 27/3/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh (C54B), kết luận:

“ Các dấu vết bên phải xe ô tô biển số 66C-052.18 (trượt bám chất màu đen ngoài mặt ốp phía trên bên phải cản trước; trượt xước mất sơn màu trắng mặt trước cạnh phía trước bên phải thùng xe) có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết phía trước bên trái xe mô tô biển số 59P1-082.28 (trượt xước mặt ngoài cạnh ốp gương chiếu hậu; trượt xước bám chất màu trắng đầu tay cầm lái) có chiều từ sau về trước.”

“Trên cơ sở dấu vết hiện trường không đủ cơ sở xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 59P1-082.28 và xe ô tô biển số 66C-052.18 khi tham gia tai nạn giao thông.”

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn:

Đoạn đường Nguyễn Thị Rành thẳng, mặt đường nhựa bằng phẳng rộng 6m00, có vạch sơn vàng không liên tục chia mặt đường thành 02 phần bằng nhau áp dụng cho xe lưu thông 02 chiều. Hai bên đường không có cọc tiêu, biển báo hiệu giao thông đường bộ, không bị che khuất tầm nhìn, có đèn chiếu sáng công cộng. Trên mặt đường có 01 vết cày dài 8m60 đến vị trí xe mô tô biển số 59P1-082.28 ngã, đầu vết cày cách mép đường 0m80-0m40, vùng vết máu đông kích thước 0m03 x 0m40, tâm vùng cách mép đường 1m00, cách trục bánh sau xe 591-082.28 là 0m80. Xe ô tô tải biển số 66C-052.18 dừng trên phần đường phải, đầu xe hướng tỉnh lộ 7, đuôi xe hướng tỉnh lộ 15, đầu bên phải của trục trước - sau xe ô tô lần lượt cách mép đường 0m30 – 0m20, đầu bên trái trục sau xe ô tô cách trục sau xe mô tô biển số 59P1-082.28 ngã 65m70.

Phiếu kết quả xét nghiệm lượng ethanol (cồn) có kết quả dưới 10, chỉ số bình thường 0-50, đơn vị mg/dl. (BL 19,20).

[4] Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hưng Đ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giáo thông đường bộ", bị cáo vượt xe không đảm bảo khoảng cách an toàn, hậu quả dẫn đến cháu Phạm Ngọc Minh T chết do đa chấn thương, bà Đặng Thị Thanh V bị tổn thương cơ thể với tỉ lệ 51%, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vô ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác làm ảnh hưởng đến anh ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét về tình tiết tăng nặng không có, về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo Trần Hưng Đ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, người bị hại bà V có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của cháu Tâm là ông Bưởi có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong thời gian bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cứ trú, tại địa phương bị cáo đã chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của nhà nước và pháp luật; Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; Bị cáo đang nuôi cha già và con của bị cáo còn nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách nhất định là phù hợp.

Xét thấy lời đề nghị của những người bào chữa cho bị cáo chỉ có cơ sở chấp nhận một phần đề nghị, đó là xem xét cho bị cáo được hưởng án treo dựa trên các điều kiện của án treo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không có cơ sở miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 3 Điều 59 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) vì người đại diện hợp pháp của bị hại cháu T là ông Phạm Chà B chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, chỉ có bà Đặng Thị Thanh V vừa là bị hại vừa là người đại diện hợp pháp của cháu T có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận xong tiền bồi thường thiệt hại nên không còn yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 chiếc ô tô biển số 66C-052.18 bị trầy xước, đã trả lại chủ sở hữu ông Trần Văn Cò, ông Cò cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc xe mô tô biển số 59P1-082.28 bị trầy xước đã trả lại chủ sở hữu bà Đặng Thị Thanh V. Bà V cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Hưng Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Hưng Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Hưng Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phí và lệ phí năm 2015, buộc bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND H.Củ Chi;
- Chi cục THADS H.Củ Chi;
- PC.53;
- Nhà tạm giữ CA H.Củ Chi;
- Đội CSĐTTH CA H.Củ Chi;
- Chi cục Thuế H.Củ Chi;
- Sở Tư pháp TPHCM
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Túy Phượng